

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ TÂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 03-7-2020

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Triều.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Mạc Hoàng Nhủ

Ông Vũ Minh Hoàng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Hồng Huệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Trung Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 403/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019 về việc “*ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 04 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà Lâm Bích P, sinh năm 1987 (có mặt).

Nơi cư trú: Khóm X, thị trấn C, huyện P, tỉnh C.

**- Bị đơn:** Ông Lâm Chí L, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn C, huyện P, tỉnh C.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 12 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Lâm Bích P trình bày: Bà và ông Lâm Chí L kết hôn năm 2006, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện P, tỉnh C vào ngày 11 tháng 01 năm 2006, quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn do ông L có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, thường xuyên đánh đập bà, khi bà có thai ông L cũng đánh bà, ông L thường xuyên bỏ nhà đi nhậu, cờ bạc, không lo

làm ăn kinh tế, mặc dù đã được gia đình hai bên và chính quyền địa phương hàn gắn nhưng không thành. Do ông L không sửa đổi, bà không còn tình cảm yêu thương dành cho nhau nên bà yêu cầu ly hôn ông Lâm Chí L. Trong quá trình chung sống bà và ông Lâm Chí L có 02 người con chung là Lâm Song Nhật D (giới tính nam), sinh ngày 10 tháng 8 năm 2006 và Lâm Song Nhật H (giới tính nam), sinh ngày 14 tháng 12 năm 2016, hai người con chung đang chung sống với bà và ông L. Sau khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Tại đơn yêu cầu phản tố ngày 18 tháng 12 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Lâm Chí L trình bày: Về quan hệ hôn nhân và con chung đúng như bà P trình bày. Về mâu thuẫn bà P trình bày không đúng, ông thừa nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có cự cãi và đánh nhau nhiều lần, ông có đánh bà P, bà P cũng có đánh ông; bà P cho rằng ông quan hệ bất chính với người khác và thường xuyên tham gia đánh bạc là không có. Do vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn nên bà P yêu cầu y hôn ông đồng ý ly hôn. Về con chung ông yêu cầu được trực tiếp nuôi người con chung tên Lâm Song Nhật Hào, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có một số tài sản gồm 03 chiếc xe trị giá 100.000.000 đồng; bia, nước ngọt khi vợ chồng không quản lý chung tổng số 307.000.000 đồng ông giao cho bà Phương quản lý; các quán nợ tiền bia 253.000.000 đồng, giá trị sửa chữa nhà 300.000.000 đồng; 15 chỉ vàng 24k. Ông yêu cầu chia đôi phần tài sản này, các tài sản này bà P đang quản lý, bà Lâm Thị Chênh nợ 40.000.000 đồng ông yêu cầu bà Chênh trả số tiền để vợ chồng chia theo quy định của pháp luật. Nợ Trần Thị Diệu 50.000.000 đồng hỏi để trả tiền bia vào ngày 28 tháng 11 năm 2019, nợ Dương Thúy Hằng 20.000.000 đồng nợ ngày 13 tháng 11 năm 2019. Ông yêu cầu chia đôi số nợ. Ngày 19 tháng 5 năm 2020 ông Lâm Chí L rút toàn bộ yêu cầu phản tố. Tại biên bản hòa giải ngày 01 tháng 6 năm 2020 ông L cho rằng còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn. Nếu tòa án giải quyết cho ông Ly hôn ông đồng ý giao hai người con chung cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Lâm Bích P, cho bà Lâm Bích P ly hôn với ông Lâm Chí L; giao hai người con chung cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lâm Bích P yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Lâm Chí L, yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Do đó, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà

Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Lâm Chí L là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Lâm Chí L.

[3] Ngày 19 tháng 5 năm 2020 ông Lâm Chí L đã rút tòa bộ yêu cầu phản tố về việc yêu cầu chia tài sản chung và nợ chung. Xét thấy việc rút yêu cầu phản tố của ông L là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận. Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu phản tố của ông Lâm Chí L về việc yêu cầu tài sản chung và nợ chung.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Bích P với ông Lâm Chí L tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào năm 2006 tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện P, tỉnh C nên hôn nhân của bà Lâm Bích P với ông Lâm Chí L là hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Tại phiên tòa bà P giữ quan điểm yêu cầu ly hôn với ông Lâm Chí L. Ông Lâm Chí L trong quá trình giải quyết vụ án, đồng ý ly hôn với bà P, sau đó lại thay đổi quan điểm không đồng ý ly hôn với bà P. Bà P cho rằng trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên cự cãi do bất đồng quan điểm, ông L nhiều lần đánh bà, bà không còn thương yêu ông L. Xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án ông L cũng thừa nhận nhiều lần đánh bà P. Điều này cho thấy vợ chồng không còn thương yêu chăm sóc giúp đỡ lẫn nhau nên tình trạng hôn nhân giữa bà Lâm Bích P với ông Lâm Chí L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Lâm Bích P về việc yêu cầu ly hôn với ông Lâm Chí L.

[5] Về con chung: Trong quá trình chung sống bà Lâm Bích Phương với ông Lâm Chí L có hai người con chung tên Lâm Song Nhật D (giới tính nam), sinh ngày 10 tháng 8 năm 2006 và Lâm Song Nhật H (giới tính nam), sinh ngày 14 tháng 12 năm 2016, con chung đang do bà P trực tiếp nuôi dưỡng; bà P yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Tại biên bản hòa giải ngày 01 tháng 6 năm 2020 ông L đồng ý giao hai người con chung cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy sự thỏa thuận giữa bà P và ông L là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bà P và ông L, giao hai người con chung tên Lâm Song Nhật D (giới tính nam), sinh ngày 10 tháng 8 năm 2006 và Lâm Song Nhật H (giới tính nam), sinh ngày 14 tháng 12 năm 2016 cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng. Ông L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Bà P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[6] Về tài sản chung, nợ chung bà Lâm Bích P, ông Lâm Chí Linh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[7] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị như nêu trên là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà P phải chịu 300.000đ, bà P đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ được chuyển thu án phí. Ông Lâm Chí L không phải chịu án phí, ông L đã dự nộp 12.226.000 đồng được nhận lại.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39, Điều 147; Điều 217; Điều 218; Điều 217 khoản 1 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51; Điều 53; Điều 56 Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Đình chỉ yêu cầu phản tố của ông Lâm Chí L về việc yêu cầu chia tài sản chung và chia nợ chung.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Lâm Bích P và ông Lâm Chí L.

Về quyền nuôi con chung: Giao hai người con chung tên Lâm Song Nhật D (giới tính nam), sinh ngày 10 tháng 8 năm 2006 và Lâm Song Nhật H (giới tính nam), sinh ngày 14 tháng 12 năm 2016 cho bà Lâm Bích P trực tiếp nuôi dưỡng. Ông L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở

- Về án phí: Bà Lâm Bích P phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0019649 ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; bà P đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông Lâm Chí L không phải chịu án phí ông L đã nộp tạm ứng án phí 12.226.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0019731 ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, ông L được nhận lại.

Án xử sơ thẩm, bà Lâm Bích P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lâm Chí L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- UBND xã thị trấn C, huyện P, tỉnh C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Việt Triều**